

Số: 19 /TTr-TYT

Thụy Anh, ngày 06 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị phê duyệt danh sách đăng ký người hành nghề
tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm y tế xã Thụy Anh**

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 29/11/2025 của UBND xã Thụy Anh về việc thành lập Trạm Y tế xã Thụy Anh thuộc UBND xã Thụy Anh;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Thụy Anh, Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm y tế xã Thụy Anh thuộc UBND xã Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ vào văn bản hướng dẫn của Sở y tế tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện phê duyệt đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tình hình nhân lực tại đơn vị, Trạm y tế xã Thụy Anh lập tờ trình kính trình Sở y tế tỉnh Hưng Yên xem xét đăng tải danh sách hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại trạm y tế xã Thụy Anh (Có danh sách kèm theo).

Trạm y tế xã Thụy Anh trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Lưu TC.



Bùi Thị Thu Phượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Kèm theo Tờ trình số 19/TT-Tr-TYT ngày 06 tháng 7 năm 2026)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế Thụy Anh
2. Địa chỉ: Thôn Nhạo Sơn, xã Thụy Anh, Tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Thường trực 24/24 tất cả các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Bùi Thị Thu Phương	0004715/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày trên tuần(T2,T3,T4,T5,T6) Sáng: từ 07h00 đến 11h30; Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00	Giám đốc Bác sĩ đa khoa Người chịu trách nhiệm chuyên môn TYT	Không	
2	Trần Văn Hà	0004772/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày trên tuần (T2,T3,T4,T5,T6) Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ đa khoa, phụ trách khoa Khám chữa bệnh – Phòng chống dịch An toàn thực phẩm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Bích Nhân	05972/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ đa khoa, phụ trách khoa Khám chữa bệnh – Phòng chống dịch An toàn thực phẩm	Không	
4	Vũ Hữu Thuận	0004731/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	
5	Nguyễn Thị Thêm	003702/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	
6	Phạm Thị Lưu	000373/TB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Nguyễn Thị Hương	006012/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	
8	Mai Đức Toàn	00238/TB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	
9	Trần Thị Khuyên	005984/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Không	
10	Khúc Thị Thu Hiền	0003723/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
11	Phan Thị Huyền	0005263/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh	Không	
12	Phạm Thị Hương	004796/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh	Không	
13	Ngô Thị Lụa	002003/CCHN-D-SYT-TB	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Dược sỹ cao đẳng	Không	
14	Phạm Thị Thu Hiền	003926/CCHN-D-SYT-TB	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Dược sỹ cao đẳng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
15	Bùi Thị Dệt	002838/CCHN-D- SYT-TB	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Dược sỹ cao đẳng	Không	
16	Tạ Thị Bảo Nga	002490/CCHN-D- SYT-TB	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); Sáng: từ 07h00 đến 11h30 Chiều: từ 13h 30 đến 17 giờ 00 Thứ 7, chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Dược sỹ cao đẳng	Không	

Thủy Anh, ngày 06 tháng 07 năm 2026

GIÁM ĐỐC



Bùi Thị Thu Phương